

Số: 1451/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 13 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 314/TTr-BQL ngày 24 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục **23 thủ tục hành chính** thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

(Có phụ lục ban hành kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 02/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tùg(40b).

CHỦ TỊCH

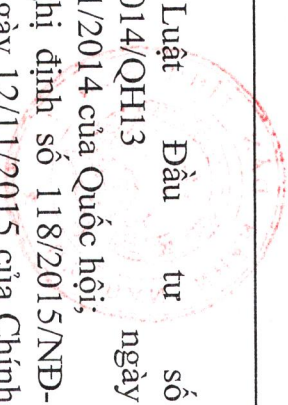


Hoàng Quốc Khánh



DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP
 Ban hành kèm theo Quyết định số 1450/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ						
1	Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

2	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La.	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	 - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
3	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các KCN	28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

18

4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý các KCN	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	33 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La,	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

					- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La,	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không
7	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh.	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

8	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
9	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

10	Chuyển nhượng dự án đầu tư	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
11	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa – Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

12	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài.	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

14	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
15	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Ngày khi tiếp nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

18

16	Giãn tiến độ đầu tư	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
17	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

18	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngày khi tiếp nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
19	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

20	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
21	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.

22	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Theo từng thông tin dự án cung cấp	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.
23	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa - Ban Quản lý các KCN tỉnh Sơn La	Nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện	Không	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.